|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:****Tiết: 14** | **Bài: ÔN TẬP CUỐI KÌ 1 (Chương 4)** |

Môn học/Hoạt động giáo dục: Toán; lớp: 7

Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

- Hệ thống toàn bộ kiến thức về tính chất của các góc ở vị trí đặc biệt và hai đường thẳng song song.

- Củng cố lại toàn bộ các định lý đã học và chứng minh được một định lý.

- Sử dụng các kiến thức đã học vào việc giải quyết bài toán và giải quyết một số vấn đề thực tiễn.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Nêu các tính chất của các góc ở vị trí đặc biệt, các định lý.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: nhận diện và phân biệt được các loại góc đặc biệt, phát biểu được định lý và chứng minh được định lý. Áp dụng các tnhs chất, định lý đã học để chứng minh hoặc giải quyết một bài toán hình học trong thực tế.

**3. Về phẩm chất:**

- Trách nhiệm, chăm chỉ: Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực, đúng tiến độ và có chất lượng.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong việc thu thập, báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

-Yêu nước: Nhận biết được vẻ đẹp của toán học gắn liền với những vấn đề trong đời sống.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** Thước thẳng, bảng phụ, các miếng ghép có gắn nam châm, máy chiếu, SGK, bài soạn.

**2. Học sinh:** Dụng cụ học tập, sách giáo khoa, chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |
| --- |
| **Tiết 4** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (10 phút)

**a) Mục tiêu:** Giúp HS ôn lại kiến thức chương 4

**b) Nội dung:** Làm bài tập 1, 2

**c) Sản phẩm:** Tổng hợp kiến thức của chương

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- Bài tập 1: Mỗi hình vẽ trên bảng cho biết nội dung tính chất gì?- Bài tập 2: Điền vào chỗ ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143trống để được một khẳng định đúng.**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS: Hoạt động nhóm cùng bàn**\* Báo cáo, thảo luận**- HS trình bày bài tập trước lớp - Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.**\* Kết luận, nhận định**- GV chính xác hóa, chốt và nhận xét phần lí thuyết của HS | **Bài tập 1:**Hình 1: Hai góc đối đỉnh thì bằng nhauHình 2: Tia phân giác của một góc là tia xuất phát từ đỉnh của góc, đi qua một điểm trong của góc và tạo với hai cạnh của góc đó hai góc bằng nhau.Hình 3: Nếu đường thẳng cắt hai đường thẳng ,  và trong các góc tạo thành có 1 cặp góc so le trong bằng nhau thì  và  song song với nhau.Hình 4: Qua một điểm nằm ngoài một đường thẳng chỉ có một đường thẳng song song với đường thẳng đóHình 5: Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.Hình 6: Hai góc vừa kề nhau vừa bù nhau gọi là hai góc kề bù.Bài tập 2: Các cụm từ cần điền là:1. mỗi cạnh của góc này là tia đối của một cạnh góc kia
2. đi qua một điểm trong của góc và tạo với hai cạnh của góc đó hai góc bằng nhau.
3. không có điểm chung nào
4. và song song với nhau.
5. hai góc so le trong bằng nhau, hai góc đồng vị bằng nhau.
6.
 |
| Bài tập 1: Mỗi hình vẽ sau cho biết nội dung tính chất gì? 3 3 Hình 1 Hình 2 Hình 31 1  Hình 4 Hình 5 Hình 6 Bài tập 2: Điền vào chỗ trống để được một khẳng định đúng.1. Hai góc đối đỉnh là hai góc mà ………………………………….
2. Tia phân giác của một góc là tia xuất phát từ đỉnh của góc, …………………….
3. Hai đường thẳng song song là hai đường thẳng ……………………………….
4. Nếu đường thẳng cắt hai đường thẳng , và trong các góc tạo thành có 1 cặp góc so le trong bằng nhau thì ...
5. Nếu một đường thẳng cắt 2 đường thẳng song song thì…
6. Nếu  và  thì…
 |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (25 phút)

**Hoạt động 3.1: Ôn lại một số tính chất, định lý, dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song**

**a) Mục tiêu:** HS ôn lại tính vuông góc và song song, tính chất của hai đường thẳng song song.

**b) Nội dung:** Bài tập 3: Cho hình vẽ sau (và ). Hãy tính số đo góc 

 

**c) Sản phẩm:**

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* Giao nhiệm vụ nhiệm vụ:** Bài tập 3.**\* Thực hiện nhiệm vụ:** **-** Các nhóm đôi thực hiện- Phương thức hoạt động: cặp đôi- Sản phẩm học tập: Bài trình bày bài giải của học sinh **\* Báo cáo, thảo luận**- Nêu cách tính số đo của ?- Nêu cách tính số đo của  ? - Cá nhân đánh giá nhóm- HS trình bày bài tập trước lớp - Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.**\* Kết luận, nhận định**- GV chỉnh sửa và bổ sung chốt lại tính chất của hai đường thẳng song song.- GV chính xác hóa, chốt và nhận xét phần lí thuyết của HS | **Bài tập 3.**Ta có:  Vì  (hai góc so le trong)Vì (hai góc trong cùng phía)Vậy  |

**Hoạt động 3. 2: Tính số đo các góc.**

**a) Mục tiêu:** Sử dụng được tính chất, dấu hiệu nhận biết của hai đường thẳng song song để tính số đo các góc, chứng minh hai đường thẳng song song.

**b) Nội dung:** Bài tập 4

**c) Sản phẩm**: Bài giải của học sinh sử dụng được tính chất, dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song.

**d) Tổ chức thực hiện:** Giao nhiệm vụ, học sinh báo cáo, đánh giá và nhận xét

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* Giao nhiệm vụ học tập:**Bài tập 4: Cho hình vẽ, biết: 1. Chứng minh:
2. Tính

**\* Thực hiện nhiệm vụ:** - Phương thức hoạt động: hoạt động nhóm (chia làm 4 nhóm)- Các nhóm thực hiện- Sản phẩm học tập: câu trả lời của HS**\*Báo cáo, thảo luận:** - Ý a: sử dụng dấu hiệu chứng minh hai đường thẳng song song.- Ý b: sử dụng tính chất của hai đường thẳng song song.- Một nhóm nhanh nhất báo cáo bài 4, các nhóm còn lại nhận xét; chỉnh sửa và chấm chéo theo thang điểm**\* Kết luận, nhận định:** - GV kiểm tra phần chấm điểm của các nhóm, chỉnh sửa và chốt lại kiến thức | **Bài tập 4.**a) Ta có:  (2,0 đ)Mà hai góc trên ở vị trí trong cùng phía (2,0 đ) (1,0 đ)Vì  nên:  (hai góc so le trong) (2,0 đ) (2,0đ) (1,0 đ) |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (7 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức về tính chất của hai đường thẳng song song để tính số đo góc.

**b) Nội dung:** Bài tập vận dụng

**c) Sản phẩm:** Lời giải và câu trả lời của bài tập vận dụng.

**d) Tổ chức thực hiện:** nhóm đôi

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| \*Giao nhiệm vụ học tập:Cho hình vẽ sau: Chứng minh . \*Thực hiện nhiệm vụ: cá nhân học sinh cả lớp thực hiện Phương thức hoạt động: Cặp đôiSản phẩm học tập: Bài trình bày bài 5\*Báo cáo, thảo luận:  Đối với học sinh yếu có thể hỗ trợ:-  ta chứng minh - , kẻ đường thẳng c đi qua B và song song với đường thẳng a- Cá nhân trả lời, HS khác nhận xét,\*Kết luận, nhận định: GV chốt lại. | **Bài tập:** Kẻ đường thẳng c đi qua B và song song với đường thẳng a.Ta có:  Vì  nên  (hai góc so le trong)  nên  (hai góc so le trong)Mà  Nên .  |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (3 phút)

- Xem lại bài và hoàn thành bài tập 5

Bài tập 5: Cho hình vẽ:

Biết ******.**  Tính ****?



- Vẽ sơ đồ tư duy tổng hợp kiến thức chương 4.

- Chuẩn bị tiết sau ôn tập (kiến thức chương 5)

ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143